SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP Hà Nội
Giờ ký: 27/08/2026 11:25:44

VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: 01/2026/VBHN-NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ, trợ cấp đối với "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" và Chủ thể di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hà Nội [1]

Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"; Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể thành phố Hà Nội, có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2022 được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi:

Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"; Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể thành phố Hà Nội, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ X

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy

---

[1] Cụm từ "Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"; "Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể thành phố Hà Nội"" trong Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND được thay thế bởi cụm từ "Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ, trợ cấp đối với "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" và Chủ thể di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hà Nội" tại Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 của Chính phủ quy định về việc Tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 quy định về việc Tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn;

Căn cứ Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"; Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú";

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp, ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn Nhà nước;

Xét Tờ trình số 407/TTr-UBND ngày 18/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định chế độ hỗ trợ đối với nghệ sỹ đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ sỹ ưu tú"; Tập thể, cá nhân đạt giải thưởng cao nhất tại các cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc, quốc tế; Tờ trình số 403/TTr-UBND ngày 18/11/2022 của UBND Thành phố về việc đề nghị HĐND Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 77/BC-HĐND ngày 01/12/2022 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 440 /BC-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp [2]

---

[2]Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nghị quyết quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ, trợ cấp đối với "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" và Chủ thể di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hà Nội [3], cụ thể:

1. Quy định chế độ hỗ trợ đối với nghệ sỹ đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ sỹ ưu tú" (Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).

2. Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội (Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện[4]

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch đúng quy định.

---

chủ thể di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Theo đề nghị của UBND Thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 297/TTr-UBND ngày 03/7/2026 về việc đề nghị xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"; Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 106/BC-BVHXH ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến số 332/BC-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"; Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể thành phố Hà Nội."

[3] Tên Điều này được sửa đổi theo khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND, có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

[4] Điều 2, Điều 3 và Điều 4 của Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND, có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026, quy định như sau:

"**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này bảo đảm đúng đối tượng, đúng chế độ, công khai, minh bạch; chỉ đạo việc rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng, lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật;

b) Tổng hợp, đánh giá việc thi hành Nghị quyết; trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại các quy định nêu trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền để thực hiện Nghị quyết này thì xem xét, áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Các quyết định phê duyệt hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội cho đến khi hoàn thành việc chi trả.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2026./."

Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2022.

Phụ lục 01

QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐỐI VỚI NGHỆ SỸ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC PHONG TẶNG DANH HIỆU "NGHỆ SỸ NHÂN DÂN", "NGHỆ SỸ ƯU TÚ"

(Kèm theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ đối với nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ sỹ ưu tú".

II. Đối tượng áp dụng

Nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ sỹ ưu tú" (do Hội đồng xét tặng "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ sỹ ưu tú" thành phố Hà Nội đề xuất và được Chủ tịch nước phong tặng).

III. Nội dung và mức hỗ trợ

Hỗ trợ một lần đối với nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nghệ sỹ nhân dân","Nghệ sỹ ưu tú" (do Hội đồng xét tặng "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ sỹ ưu tú" thành phố Hà Nội đề xuất và được Chủ tịch nước phong tặng):

1. Đối với "Nghệ sỹ nhân dân": 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)/người.

2. Đối với "Nghệ sỹ ưu tú": 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)/người.

IV. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách cấp Thành phố đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách./.

Phụ lục 02

QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ, HỖ TRỢ NGHỆ NHÂN, CÂU LẠC BỘ TIÊU BIỂU TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Phạm vi điều chỉnh [5]

Quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ, trợ cấp đối với chủ thể di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hà Nội

II. Đối tượng áp dụng [6]

Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, câu lạc bộ, nhóm thực hành, nghệ nhân, người thực hành trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hà Nội.

III. Nội dung chế độ đãi ngộ, hỗ trợ

1. Chế độ đãi ngộ đối với Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú

Hỗ trợ một lần đối với Nghệ nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân Nhân dân", "Nghệ nhân Ưu tú":

a) Đối với Nghệ nhân Nhân dân: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)/người.

b) Đối với Nghệ nhân Ưu tú: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)/người.

2. Chế độ hỗ trợ đối với câu lạc bộ, nhóm thực hành trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể [7]

Chế độ hỗ trợ đối với Câu lạc bộ, nhóm thực hành trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:

- Hỗ trợ lần đầu khi thành lập một lần 50.000.000 đồng/câu lạc bộ hoặc nhóm thực hành để mua sắm nhạc cụ, đạo cụ, công cụ, đồ vật, đồ tạo tác phục vụ thực hành, truyền dạy, sáng tạo, trình diễn di sản văn hóa phi vật thể.

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động hàng năm: 20.000.000 đồng/năm/câu lạc bộ hoặc nhóm thực hành trong quá trình hoạt động.

3. Chế độ hỗ trợ đối với nghệ nhân, người kế cận nắm giữ di sản tham gia thực hành, trình diễn, truyền dạy, bảo vệ, phát huy giá trị các loại hình di sản văn hóa phi vật thể

---

[5] Mục này được sửa đổi theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

[6] Mục này được sửa đổi theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

[7] Khoản 2 Mục III được sửa đổi theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

a) Nghệ nhân, người kế cận nắm giữ di sản tham gia thực hành, tập luyện, trình diễn phục vụ quảng bá, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể theo chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền tổ chức[8]:

Bồi dưỡng tập luyện: 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng)/người/buổi.

Bồi dưỡng biểu diễn: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)/người/buổi.

Nước uống 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng)/người/buổi.

b) [9] : Được bãi bỏ

4.[10] Các nội dung chi, mức chi khác đối với chủ thể di sản văn hóa phi vật thể thực hiện theo quy định tại Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa.

IV. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện: Các khoản chi chế độ đãi ngộ, hỗ trợ Nghệ nhân, Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội do ngân sách Thành phố đảm bảo./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Hồng Hà

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu của Quốc hội;
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: VH, TT và DL, Tư pháp, Tài chính;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL- Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN TPHN;
- Các Ban Đảng của Thành ủy, Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các VP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS Thành phố;
- Lưu:VT.

---

[8] Điểm a khoản 3 mục III được sửa đổi theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

[9] Điểm b khoản 3 mục III được bãi bỏ theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

[10] Khoản này được bổ sung theo theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 83/2026/NQ-HĐND có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.